

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **613** /YDTB-SĐH

V/v tuyển sinh trình độ thạc sĩ, tiến sĩ năm 2021

Thái Bình, ngày **10** tháng 6 năm 2021

- Kính gửi:
- Các Sở Y tế, Bệnh viện, Trung tâm KSBT, Trung tâm Y tế, Phòng Y tế;
 - Các Trường Đại học Y, Dược, Y tế công cộng;
 - Các Trường Cao đẳng Y tế, Trung cấp Y tế;
 - Các đơn vị có liên quan.

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ Tiến sĩ, Thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành; Căn cứ năng lực đào tạo của Trường và quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ Tiến sĩ, Thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường Đại học Y Dược Thái Bình kính báo tới Quý cơ quan kế hoạch tuyển sinh trình độ Tiến sĩ, Thạc sĩ năm 2021, cụ thể như sau:

1. Các chuyên ngành đào tạo

1.1. Tiến sĩ (05 chỉ tiêu):

- Chuyên ngành: Y tế công cộng (05 chỉ tiêu)

- Mã số: 9720701

1.2. Thạc sĩ (50 chỉ tiêu):

- Chuyên ngành: Dinh dưỡng (10 chỉ tiêu)
- Chuyên ngành: Ngoại khoa (10 chỉ tiêu)
- Chuyên ngành: Y học dự phòng (15 chỉ tiêu)
- Chuyên ngành: Y tế công cộng (15 chỉ tiêu)

- Mã số: 8720401

- Mã số: 8720104

- Mã số: 8720163

- Mã số: 8720701

2. Xét tuyển Nghiên cứu sinh

2.1. Hình thức và thời gian đào tạo

- Thí sinh có bằng Thạc sĩ: Học tập trung 3 năm
- Thí sinh chưa có bằng Thạc sĩ: Học tập trung 4 năm

2.2. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển

2.2.1. Phần chung

- Có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, lý lịch bản thân rõ ràng, hiện không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan chủ quản đồng ý cho dự tuyển.

- Các đối tượng ngoài biên chế Nhà nước, muốn tham gia học tập phải có đơn xin tự túc kinh phí
- Có đủ sức khỏe học tập và nghiên cứu.

2.2.2. Cụ thể

- Có bằng tốt nghiệp Đại học loại giỏi trở lên hoặc bằng Thạc sĩ chuyên ngành đúng hoặc phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

- Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 36 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

- Người dự tuyển có một trong những văn bằng, chứng chỉ chứng minh về năng lực ngoại ngữ sau:

- + Bằng tốt nghiệp Đại học hoặc bằng Thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;

- + Bằng tốt nghiệp Đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

+ Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc chứng chỉ IELTS (Academic test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

+ Nếu thí sinh có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ có trình độ tương đương như trên nhưng không phải là tiếng Anh thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn.

- Có đề cương nghiên cứu đã được người dự kiến hướng dẫn và Khoa Y tế công cộng xác nhận, gồm những nội dung chính: Đề cương đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu; lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được; lý do lựa chọn cơ sở đào tạo Trường Đại học Y Dược Thái Bình; kế hoạch của từng thời kỳ trong thời gian đào tạo; kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết và chuẩn bị của mình trong lĩnh vực dự định nghiên cứu; đề xuất thầy hướng dẫn.

- Có thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư hoặc học vị Tiến sĩ khoa học, Tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người đăng ký dự tuyển dự định nghiên cứu.

2.3. Hình thức và cách thức tuyển sinh

2.3.1. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển.

2.3.2. Cách thức xét tuyển

- Thí sinh được phỏng vấn trình độ chuyên môn, thẩm định trình độ ngoại ngữ và bảo vệ bài luận, đề cương trước tiêu ban chuyên môn.

- Tiêu ban chuyên môn xét tuyển thí sinh đánh giá phân loại thí sinh thông qua hồ sơ dự tuyển thể hiện ở các nội dung: kết quả học tập ở trình độ Đại học, Thạc sĩ; trình độ ngoại ngữ; thành tích nghiên cứu khoa học đã có và kinh nghiệm hoạt động chuyên môn; chất lượng bài luận, đề cương nghiên cứu; điểm công trình khoa học (qua các bài báo khoa học công bố trên các tạp chí khoa học, báo cáo khoa học được đăng trong tuyển tập báo cáo hội nghị khoa học quốc gia/quốc tế và được xuất bản bởi các nhà xuất bản).

2.4. Hồ sơ dự tuyển

- Đơn đăng ký dự tuyển có xác nhận cơ quan chủ quản (theo mẫu);

- Lý lịch khoa học (có xác nhận của cơ quan chủ quản);

- Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền);

- Bản sao giấy khai sinh hoặc chứng minh thư hoặc thẻ căn cước công dân (có công chứng);

- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe;

- Đơn xin tự túc kinh phí nếu không thuộc biên chế nhà nước;

- Giấy chứng nhận thâm niên công tác trong chuyên ngành dự thi của cơ quan chủ quản có thẩm quyền quyết định nhân sự;

- Bản sao hợp lệ (có công chứng) bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học và bằng điểm. Các văn bằng, đào tạo ở nước ngoài phải được xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Bản sao hợp lệ (có công chứng) các bằng và chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định;

- Bài luận về dự định nghiên cứu;

- Đề cương nghiên cứu (từ 30-40 trang);

- Thư giới thiệu;

- Giấy chấp thuận hướng dẫn của người dự kiến hướng dẫn;

- Quyết định hoặc công văn cử đi dự tuyển của cơ quan chủ quản có thẩm quyền quyết định nhân sự.

- Bản sao chụp các bài báo hoặc báo cáo khoa học đã công bố (trang bìa, mục lục, toàn văn bài báo hoặc báo cáo), các đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu cùng các minh chứng (Quyết định giao đề tài, biên bản nghiệm thu, quyết định nghiệm thu đề tài) và các bằng khen, giấy khen về thành tích nghiên cứu khoa học (nếu có);

- 02 ảnh mới chụp, cỡ 4 x 6cm (có ghi họ, tên và ngày tháng năm sinh ở mặt sau ảnh); hai phong bì dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận.

3. Thi tuyển sinh trình độ thạc sĩ

3.1. Hình thức và thời gian đào tạo

3.1.1. Tập trung 18 tháng với chuyên ngành Y tế công cộng (YTCC), Y học dự phòng (YHDP) và Dinh dưỡng;

3.1.2. Tập trung 24 tháng với chuyên ngành Ngoại khoa.

3.2. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn dự thi

3.2.1. Phần chung: giống như dự tuyển NCS (phần 2.2.1)

3.2.2. Cụ thể

- Thâm niên công tác: thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc ngành gần có bằng loại khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp; thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc ngành gần không có bằng loại khá trở lên phải có tối thiểu 12 tháng kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh; thí sinh tốt nghiệp đại học ngành khác phải có tối thiểu 24 tháng kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế tính đến ngày dự thi tuyển. Riêng thí sinh dự thi tuyển sinh Thạc sĩ chuyên ngành Ngoại khoa phải có ít nhất 12 tháng kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngoại khoa.

- Văn bằng:

+ Với chuyên ngành Ngoại khoa: thí sinh phải có bằng tốt nghiệp ngành Y Đa khoa hoặc Y khoa.

+ Với chuyên ngành Y học dự phòng: thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học các ngành đúng là các ngành: Y học dự phòng, Y khoa; Thí sinh tốt nghiệp các ngành gần là các ngành: Y học cổ truyền, Răng Hàm Mặt phải học bổ sung kiến thức 4 môn.

+ Với chuyên ngành Y tế công cộng: thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học các ngành đúng là các ngành: Y tế công cộng, Y học dự phòng, Y khoa, Y học cổ truyền; thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần là các ngành: Điều dưỡng, Kỹ thuật Y học phải học bổ sung kiến thức 2 môn. Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học các ngành: Kinh tế, Xã hội học, Nhân học, Dân số, Sinh học, Môi trường, đăng ký dự thi Thạc sĩ Y tế công cộng phải học bổ sung kiến thức 4 môn.

+ Với chuyên ngành Dinh dưỡng: Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng là các ngành: Y khoa, Y học cổ truyền, Y học dự phòng; thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần là các ngành: Y tế công cộng, Điều dưỡng, Kỹ thuật Y học, Dược học phải học bổ sung kiến thức 3 môn; thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc các chuyên ngành: Công nghệ thực phẩm, Hóa thực phẩm, Hóa phân tích, Hóa sinh, Vi sinh, Sinh học phải học bổ sung kiến thức 4 môn.

3.3. Môn thi tuyển: Thi 3 môn

- Ngoại ngữ: tiếng Anh, cấp độ 2/6 (A2) (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam). Những thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ cấp độ 3/6 (B1) trở lên (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương) được miễn thi tuyển môn Ngoại ngữ.

- Môn Y học cơ sở theo chương trình ở bậc đại học:

+ Khoa học môi trường đối với thí sinh đăng ký dự thi Thạc sĩ chuyên ngành YTCC, YHDP.

+ Vi sinh đối với thí sinh đăng ký dự thi Thạc sĩ chuyên ngành Dinh dưỡng.

+ Giải phẫu học đối với thí sinh đăng ký dự thi Thạc sĩ chuyên ngành Ngoại khoa.

- Môn Chuyên ngành theo chương trình ở bậc đại học:

- + Y tế công cộng đối với thí sinh đăng ký dự thi Thạc sĩ chuyên ngành Y tế công cộng.
- + Y học dự phòng đối với thí sinh đăng ký dự thi Thạc sĩ chuyên ngành Y học dự phòng.
- + Dinh dưỡng đối với thí sinh đăng ký dự thi Thạc sĩ chuyên ngành Dinh dưỡng
- + Ngoại khoa đối với thí sinh đăng ký dự thi Thạc sĩ chuyên ngành Ngoại khoa.

Ghi chú: Trường tổ chức lớp Bổ sung chứng chỉ đủ điều kiện dự thi Thạc sĩ chuyên ngành Y tế công cộng và Dinh dưỡng cho các đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học các ngành ở mục 3.2.2.

Thời gian nhận hồ sơ: trước ngày 30/6/2021, tại Phòng QLĐT SDH (tầng 3 khu nhà 15 tầng) Trường Đại học Y Dược Thái Bình, địa chỉ: số 373, phố Lý Bôn, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

3.4. Quy trình xét tuyển và công nhận trúng tuyển

3.4.1. Để được trong diện xét tuyển, thí sinh phải đạt điểm 5 trở lên (theo thang điểm 10) tất cả các môn dự thi. Môn Ngoại ngữ chấm theo thang điểm 100 và thí sinh phải đạt từ 50 điểm trở lên.

3.4.2. Số thí sinh được xét trúng tuyển căn cứ vào chỉ tiêu đào tạo của trường cho từng chuyên ngành và theo tổng số điểm thi từ cao xuống thấp của các môn chuyên ngành, cơ sở, ngoại ngữ.

3.5. Hồ sơ dự thi

1. Đơn xin dự thi (theo mẫu), đơn phải có xác nhận của cơ quan công tác/địa phương.
2. Đơn xin tự túc kinh phí nếu không thuộc biên chế nhà nước.
3. Giấy chứng nhận thâm niên công tác trong chuyên ngành dự thi của cơ quan chủ quản có thẩm quyền quyết định nhân sự.
4. Sơ yếu lý lịch, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền quản lý hoặc cơ quan cử đi học.
5. Giấy khai sinh (bản sao công chứng).
6. Công văn cử đi dự thi của cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ, công chức hoặc của địa phương hay cơ sở hành nghề tư nhân.
7. Giấy chứng nhận sức khỏe của bệnh viện có thẩm quyền.
8. Giấy tờ pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu có)
9. Văn bằng: bản sao hợp lệ, có công chứng bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm.
10. Ba ảnh cỡ 3 x 4cm mới chụp
11. Hai phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ của người nhận.

Không chấp nhận bổ sung hồ sơ, văn bằng chứng chỉ sau khi dự thi.

Toàn bộ giấy tờ trên đựng trong một túi hồ sơ ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại và các loại giấy tờ có trong túi. Sau khi trúng tuyển học viên phải có Quyết định cử đi học của cơ quan có thẩm quyền. Nếu là người ngoài biên chế Nhà nước phải có xác nhận đủ điều kiện đi học của Ủy ban nhân dân Quận, Huyện nơi đang sinh sống hoặc làm việc.

4. Chính sách ưu tiên

4.1. Đối tượng ưu tiên

- Thương binh, bệnh binh người được hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Anh hùng Lực lượng Vũ trang, Anh hùng Lao động;

- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ hai năm trở lên tại các khu vực được quy định là khu vực I trong quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành..
- Người có thời gian công tác liên tục hai năm trở lên tại các khu vực được quy định là khu vực I trong quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành.
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

4.2. Mức ưu tiên: Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn thi cơ sở.

5. Thời gian hướng dẫn ôn tập và thi tuyển

- Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày 14 tháng 6 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2021
- Thời gian tập trung ôn tập tại trường: từ ngày 05/7/2021 đến 22/8/2021.
- Thời gian thi: dự kiến vào giữa tháng 9/2021 (lịch cụ thể sẽ thông báo khi học viên đến ôn tập).

6. Lệ phí và kinh phí thi tuyển

Đăng ký dự thi: 60.000đ/hồ sơ, thi Thạc sĩ: 120.000đ/môn thi. Nộp 1 lần khi nộp hồ sơ. Thí sinh không dự thi không được hoàn trả lại hồ sơ và lệ phí. Lệ phí ôn tập trình độ thạc sĩ nộp khi đến ôn thi. Lệ phí xét tuyển NCS sẽ thông báo sau.

Mọi chi tiết đề nghị liên hệ với Phòng QLĐT Sau đại học (tầng 3 khu nhà 15 tầng), Trường Đại học Y Dược Thái Bình, số 373, phố Lý Bôn, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Điện thoại: 0227 3838545 (số máy lẻ 342, 343); Fax. 0227 3847509.

Thí sinh làm hồ sơ theo mẫu trên trang web của Nhà trường, tải về tại địa chỉ:

<http://tbump.edu.vn/index.php/vi/news/Thong-tin-tuyen-sinh.html>

Sau khi hoàn thiện hồ sơ, thí sinh có thể nộp trực tiếp, gửi chuyển phát nhanh hồ sơ qua đường bưu điện hoặc scan và tạo hồ sơ dưới dạng PDF và gửi qua địa chỉ email: tuyensinhshdh@tbump.edu.vn. (Hướng dẫn chi tiết nộp hồ sơ thí sinh xem trên trang web của Nhà trường: <http://tbump.edu.vn/index.php/vi/news/Thong-tin-tuyen-sinh.html>).

Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh đào tạo trình độ Tiến sĩ, Thạc sĩ năm 2021 của Trường Đại học Y Dược Thái Bình cho các cơ sở y tế trực thuộc để cán bộ có nguyện vọng thi tuyển làm các thủ tục cần thiết đúng thời gian quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, QLĐT SHDH;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Bộ Y tế (để báo cáo).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG ✓

PGS.TS. Nguyễn Duy Cường

